

**UBND TỈNH BẮC KẠN**  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**Tên sáng kiến: *Giải pháp Xây dựng giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Bắc Kạn.***

**Tác giả: Lý Thanh Mai**  
**Chức vụ: Phó Chánh Văn phòng**

*Bắc Kạn, tháng 11 năm 2018*

## I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến: Giải pháp Xây dựng giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Bắc Kạn

2. Tác giả:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Lý Thanh Mai	11/10/1975	Sở Tài nguyên và Môi trường	PCVP	Cử nhân kinh tế	

a. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: Giải pháp Xây dựng giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Bắc Kạn

b. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Quản lý tài chính

## II. MÔ TẢ SÁNG KIẾN

### *1. Sự cần thiết:*

Hoạt động điều tra, đánh giá đất đai là một trong những nhiệm vụ mới được quy định tại Điều 32 và Điều 33 Luật Đất đai 2013, việc tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá đất đai do UBND cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện và công bố kết quả điều tra, đánh giá đất đai tại địa phương; gửi kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 35/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định về việc điều tra, đánh giá đất đai, tại Khoản 2 Điều 7 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt kế hoạch thực hiện, kết quả điều tra, đánh giá đất đai tại địa phương và công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; báo cáo kết quả điều tra, đánh giá đất đai về Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đồng thời tại Khoản 3 cũng quy định Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch điều tra, đánh giá đất đai tại địa phương; triển khai thực hiện điều tra, đánh giá đất đai tại địa phương; Thông tư số 60/2015/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai; Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai;

Để có cơ sở lập dự toán và đặt hàng thực hiện điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh tôi đã đề xuất với Lãnh đạo Sở và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Bắc Kạn.

### *2. Nội dung của giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai:*

#### **2.1. Nguyên tắc xây dựng**

Điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Bắc Kạn gồm các bước công việc chủ yếu sau:

- Thu thập thông tin, tài liệu, số liệu, bản đồ
- Lập kế hoạch và điều tra, lấy mẫu tại thực địa
- Tổng hợp, xử lý thông tin tài liệu nội và ngoại nghiệp
- Xây dựng bản đồ chất lượng đất, tiềm năng đất đai lần đầu; bản đồ phân hạng đất nông nghiệp lần đầu; bản đồ các khu vực đất bị ô nhiễm
- Phân tích thực trạng chất lượng đất, tiềm năng đất đai; thực trạng ô nhiễm đất theo các loại hình ô nhiễm
- Đánh giá mức độ phù hợp của hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp
- Đề xuất các giải pháp bảo vệ, cải tạo đất và định hướng quản lý sử dụng đất bền vững
- Xây dựng báo cáo đánh giá về chất lượng đất, tiềm năng đất đai; kết quả

điều tra, đánh giá ô nhiễm đất; kết quả phân hạng đất nông nghiệp

## **2.2. Phương pháp tính đơn giá sản phẩm**

### **2.2.1. Cơ cấu tiền lương**

- Tiền lương cơ bản 1 tháng theo cấp bậc kỹ thuật = hệ số lương cấp bậc theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ nhân với 1.300.000 đồng (mức lương tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 47/2017/NĐ-CP).

- Các loại phụ cấp:

+ Phụ cấp lưu động (áp dụng công tác ngoại nghiệp) = 0,4 tiền lương tối thiểu.

+ Phụ cấp độc hại (áp dụng cho phân tích mẫu theo quy định tại Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ) = 0,1 tiền lương tối thiểu.

+ Các khoản đóng góp tính theo quy định của pháp luật tại thời điểm xây dựng đơn giá là 23,5% lương cấp bậc, bao gồm: Bảo hiểm xã hội: 17,5%; Bảo hiểm y tế: 3%; Bảo hiểm thất nghiệp: 1%; Kinh phí công đoàn: 2%.

### **2.2.2. Chi phí trực tiếp**

Chi phí trực tiếp thực hiện Điều tra, đánh giá đất đai bao gồm các khoản mục cấu thành nên giá trị sản phẩm (chi phí nhân công, chi phí vật liệu, chi phí công cụ - dụng cụ, chi phí khấu hao máy móc - thiết bị và chi phí năng lượng), trong đó:

#### *a) Chi phí nhân công*

Là giá trị nhân công lao động tham gia trực tiếp trong quá trình thực hiện sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai; cách tính cụ thể như sau:

$$\text{Chi phí nhân công} = \frac{\text{Số công lao động theo định mức}}{\text{Đơn giá ngày công}}$$

- Số công lao động theo định mức: căn cứ theo định biên và định mức (công nhóm) để thực hiện các nội dung công việc theo quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn giá ngày công: được xác định theo công thức sau:

$$\text{Đơn giá ngày công} = \frac{\text{Tiền lương cơ bản 1 tháng theo cấp bậc kỹ thuật} + \text{Các khoản phụ cấp và các khoản đóng góp 1 tháng theo chế độ}}{\text{Số ngày làm việc là 26 ngày/tháng}}$$

#### *b) Chi phí vật liệu*

Chi phí vật liệu chính, vật liệu phụ, nhiên liệu dùng trực tiếp trong quá trình

thực hiện Điều tra, đánh giá đất đai; cách tính cụ thể như sau:

$$\text{Chi phí vật liệu} = \sum (\text{Số lượng từng loại vật liệu theo định mức} \times \text{Đơn giá từng loại vật liệu})$$

- Số lượng vật liệu: áp dụng định mức theo quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn giá vật liệu: áp dụng theo đơn giá vật liệu đã được UBND tỉnh phê duyệt tại đề cương dự án Điều tra thoái hóa đất kỳ đầu tỉnh Bắc Kạn và dự án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bắc Kạn.

c) *Chi phí dụng cụ*: là giá trị công cụ, dụng cụ được phân bổ trong quá trình thực hiện Điều tra, đánh giá đất đai; cách tính cụ thể như sau:

$$\text{Chi phí công cụ, dụng cụ} = \frac{\text{Số ca sử dụng công cụ dụng cụ theo định mức}}{\text{Số ca sử dụng công cụ dụng cụ phân bổ cho 1 ca}} \times \text{Đơn giá sử dụng công cụ dụng cụ}$$

Trong đó:

$$\text{Đơn giá sử dụng công cụ, dụng cụ phân bổ 1 ca} = \frac{\text{Đơn giá công cụ dụng cụ}}{\text{Niên hạn sử dụng công cụ, dụng cụ} \times 26 \text{ ca định mức (tháng)}}$$

- Số ca sử dụng và niên hạn sử dụng công cụ, dụng cụ: áp dụng theo quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn giá dụng cụ: áp dụng theo đơn giá dụng cụ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại đề cương dự án Điều tra thoái hóa đất kỳ đầu tỉnh Bắc Kạn và dự án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bắc Kạn.

d) *Chi phí thiết bị*: là hao phí về máy móc, thiết bị sử dụng trong quá trình thực hiện Điều tra, đánh giá đất đai, được xác định trên cơ sở danh mục máy, số ca sử dụng máy theo định mức và mức khấu hao một ca máy; cách tính cụ thể như sau:

$$\text{Chi phí khấu hao} = \frac{\text{Số ca máy theo định mức}}{\text{Số ca máy sử dụng một năm}} \times \text{Mức khấu hao một ca máy}$$

Trong đó:

$$\text{Mức khấu hao một ca máy} = \frac{\text{Nguyên giá}}{\text{Số ca máy sử dụng một năm} \times \text{Số năm sử dụng}}$$

- Số ca máy sử dụng 1 năm: ngoại nghiệp là 250 ca; nội nghiệp là 500 ca;

- Đơn giá thiết bị: áp dụng theo đơn giá thiết bị đã được UBND tỉnh phê

duyet tại đề cương dự án Điều tra thoái hóa đất kỳ đầu tỉnh Bắc Kạn và dự án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bắc Kạn.

Riêng chi phí điện năng, xăng, dầu nhờn sử dụng cho máy móc, thiết bị vận hành trong thời gian tham gia sản xuất sản phẩm, được tính theo công thức:

$$\text{Chi phí} = \frac{\text{Năng lượng (điện năng, xăng, dầu nhờn) tiêu hao theo định mức}}{\text{Đơn giá do Nhà nước quy định}} \times \text{do}$$

### **2.2.3. Chi phí chung**

Là chi phí có tính chất chung của đơn vị trực tiếp thực hiện như: chi phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) cho bộ máy quản lý; chi phí điện, nước, điện thoại, xăng xe, công tác phí, văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ cho bộ máy quản lý; chi phí sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, công cụ, dụng cụ đối với đơn vị sự nghiệp công lập (hoặc chi phí khấu hao tài sản cố định phục vụ bộ máy quản lý đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; doanh nghiệp thực hiện); chi hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết của đơn vị; chi phí chuyên quân; chi phí làm nhà tạm (hoặc thuê nhà trọ) cho lực lượng thi công; chi phí kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao sản phẩm của đơn vị thực hiện và các chi phí khác mang tính chất quản lý có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ, dự án.

Áp dụng theo quy định tại Thông tư 136/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên và môi trường. Cách tính như sau:

Chi phí chung = 15% chi phí nội nghiệp + 25% chi phí ngoại nghiệp.

### **3. Giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai:**

3.1. Đơn giá điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai cấp tỉnh lần đầu:

- Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai cấp tỉnh lần đầu;
- Điều tra phẫu diện đất, điều tra khoanh đất;
- Phân tích mẫu đất.

3.2. Đơn giá điều tra, đánh giá ô nhiễm đất cấp tỉnh lần đầu:

- Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất cấp tỉnh lần đầu;
- Phân tích mẫu đất.

3.3. Đơn giá điều tra, phân hạng đất nông nghiệp cấp tỉnh lần đầu.

### **III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:**

Sau khi có ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 269/STC-QLCS-GC&TCDN ngày 28/02/2018 về việc cho ý kiến thẩm định giá sản phẩm về giá sản

phẩm điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Bắc Kạn. Ngày 02/3/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình và được UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành tại Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 về ban hành giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

#### **IV. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN**

Đối với giá sản phẩm điều tra, đánh giá đất đai là cơ sở để Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan đơn vị liên quan căn cứ giá sản phẩm được phê duyệt để xác định dự toán cụ thể cho việc điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và làm căn cứ đặt hàng, thanh toán sản phẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo quy định.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong bản mô tả là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

*Bắc Kạn, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

**Xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường**

**Tác giả**

**Lý Thanh Mai**